TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T D** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày 25-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Ái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lữ Văn Thành. Nghề nghiệp: Cán bộ

Bà Lô Thị Huyền. Nghề nghiệp: Giáo viên

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà***: Ông Phùng Tiến Chương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L T T**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 11 tháng 11 năm 2005 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C M, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V S và con bà L Th T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khơi nơi cư trú từ ngày 09/12/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo*: Chị L Th T, sinh năm 1987. Trú tại: Bản C M, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Lê Công Thiết – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Bị hại*: Ông V V T, sinh năm 1969 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của Bị hại: Anh V Th V, sinh năm 1994. Trú tại: Bản M, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Có đơn xét xử vắng mặt

- *Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Anh L V S, sinh năm 1979. Trú tại: Bản C M, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

- *Người làm chứng*:

+ Anh V V Ph, sinh năm 2005. Trú tại: Trú tại: Bản M, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

Người đại diện của anh V V Ph: Bà L Th L, sinh năm 1968. Trú tại: Bản Bản M, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

+ Chị V Th Đ, sinh năm 1984. Trú tại: Bản C M, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 9 năm 2022, sau khi uống rượu tại bản M, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An, L T T, sinh năm 2005 (không có giấy phép lái xe mô tô) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37D1-057.18 đi từ bản M, thị trấn Th Gi, huyện T D đến bản C M, xã T Th, huyện T D theo đường Quốc lộ 7. Khi đi đến đoạn đường Km 145+100, đường Quốc lộ 7, thuộc địa phận bản C M, xã T Th, huyện T D, L T T đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37D1-057.18 đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều di chuyển của T dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37Z8-4886 do ông V V T, sinh năm 1969, trú tại bản Ch, thị trấn Th Gi, huyện T D điều khiển đang di chuyển ngược chiều với chiều di chuyển của xe mô tô do T điều khiển. Hậu quả: ông V V T tử vong trong quá trình đưa đi cấp cứu, L T T bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại kết luận giám định số 226/KLGĐ-KTHS(DVCH) ngày 26/9/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"1. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn, xe mô tô mang biển kiểm soát 37Z8-4886 di chuyển trên đường Quốc lộ 7 theo hướng từ xã Tam Đình, huyện T D đi thị trấn Th Gi, huyện T D, xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1-057.18 di chuyển ngược lại với chiều di chuyển của xe mô tô mang biển kiểm soát 37Z8-4886.

2. Xe mô tô mang biển kiểm soát 37Z8-4886 có va chạm với xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1-057.18. Vị trí va chạm đầu tiên:

- Trên hiện trường: Ở phần đường phía bên phải Quốc lộ 7 theo hướng từ xã Tam Đình, huyện T D đi thị trấn Th Gi, huyện T D.

- Trên phương tiện:

+ Trên xe mô tô mang biển kiểm soát 37Z8-4886: Ở phía trước bên phải xe.

+ Trên xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1-057.18: Ở phía trước bên phải xe.

3. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ di chuyển của xe mô tô mang biển kiểm soát 37Z8-4886 và xe mô tô mang biển kiểm soát 37D1-057.18 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn"

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 200/KL-KTHS(GĐ-PY) ngày 07/9/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *"Nguyên nhân chết của ông V V T: Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do chấn thương làm vỡ tim, thủng phổi phải và gãy xương sườn bên phải"* (BL 58-59)

Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 578/535/692/22/ĐC ngày 19/10/2022 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: *"Trong mẫu máu của V V T, sinh năm 1969 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An gửi tới giám định ngày 12/9/2022 có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 57,99mg/100ml"*.

Tại công văn số 1768/BV-KHTH ngày 20/9/2022 của Bệnh viện hữu nghị đa khoa Tỉnh Nghệ An về việc phối hợp cung cấp thông tin nồng độ cồn bệnh nhân L T T phản ánh: *"Ngày 02/9/2022, bệnh nhân có chỉ định và được xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn trong máu), kết quả: 23.0 mmol/L tương đương 105.984 mg/100ml"*.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 08/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T D kết luận:

"- Thiệt hại do tai nạn giao thông (vào ngày 02/9/2022) của 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, số loại TAURUS, màu sơn đen đỏ, mang biển kiểm soát 37Z8-4886, tình trạng đã qua sử dụng có giá trị 1.400.000 đồng.

- Thiệt hại do tai nạn giao thông (vào ngày 02/9/2022) của 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn đỏ đen, mang biển kiểm soát 37D1-057.18, tình trạng đã qua sử dụng có giá trị 650.000 đồng."

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An xác định nguyên nhân gây ra tai nạn là do L T T điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe, trong máu có nồng độ cồn (105.984 mg/100ml máu) và đi không đúng phần đường theo quy định của Luật giao thông đường bộ nên đã đâm vào xe mô tô do ông V V T điều khiển ngược chiều

Bản Cáo trạng số 50/CT-VKS-TD ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L T T về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a,b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 260, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 90,

Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L T T mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 48 tháng đến 60 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội và đề nghị lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên lượng hình ở mức thấp hơn theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo cụ thể là 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 năm, miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của Bị hại trong quá trình điều tra đã nhận tiền bồi thường 155.000.000đ từ bị cáo và gia đình bị cáo L T T nên anh V Th V không yêu gì thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L T T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người đại diện hợp pháp của bị hại đã được công bố công khai tại phiên tòa, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 9 năm 2022, tại Km 145+100, đường Quốc lộ 7, thuộc địa phận bản C M, xã T Th, huyện T D, L T T đã có hành vi điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe; trong máu có nồng độ cồn (105.984 mg/100ml máu) và đi không đúng phần

đường quy định nên đã đâm vào xe mô tô đi ngược chiều do ông V V T điều khiển. Hậu quả ông V V T tử vong trong quá trình đưa đi cấp cứu, L T T bị thương nặng.. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a,b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của ông V V T trái pháp luật, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình, lẽ ra bị cáo phải biết được rằng khi điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông đường bộ phải có giấy phép lái xe theo quy định, đi đúng phần đường, không sử dụng rượu bia khi điều khiển xe máy nhưng bị cáo không thực hiện dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm ông V V T tử vong tại chỗ nên cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo chưa đủ 18 tuổi, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo L T T bị thương nặng hiện nay liệt cánh tay phải nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng, cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[6] Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Taurus, màu sơn đen – đỏ, mang biển kiểm soát 37Z8-4886 tình trạng đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T D đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh V Th V.

- 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn đỏ - đen, mang biển kiểm soát 37D1-057.18 tình trạng đã qua sử dụng, bị hư hỏng do

tai nạn giao thông. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T D đã trả lại cho chủ sở hữu là anh L V S.

[7] Trách nhiệm dân sự:

- Anh L V S là chủ chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn đỏ - đen, mang biển kiểm soát 37D1-057.18, không yêu cầu bồi thường.

- Gia đình L T T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 155.000.000 đồng. Nên đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[8] Đối với L V S là chủ sở hữu xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn đỏ - đen, mang biển kiểm soát 37D1-057.18. Do anh Sơn không biết việc L T T lấy xe của mình điều khiển và gây tai nạn, nên hành vi của L V S không cấu thành tội phạm.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, Người bào chữa, Người đại diện đại hiện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a,b khoản 2 Điều 260, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: L T T 02 (*Hai*) năm tù nhưng được hưởng án treo thời gian thử thách là 04 (*Bốn*) năm về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo L T T cho UBND xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L T T.

[3] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, Người bào chữa có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong

hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 25/5/2023. Người đại diện hợp pháp của Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án đã được niêm yết công khai hợp lệ.

***Nơi nhận**:*
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã T Th;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp;
- Người CQLVNVLQ;
- Người bảo chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Ái